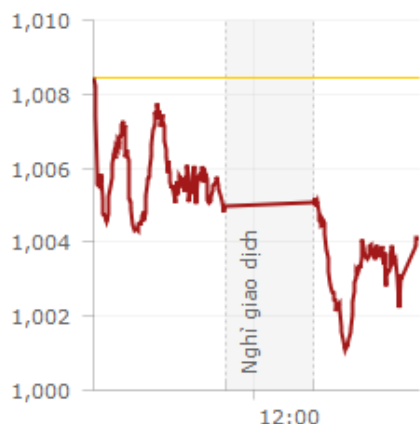
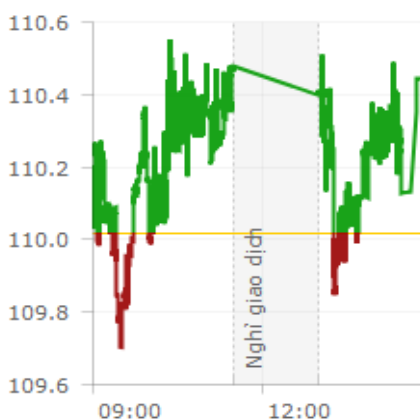


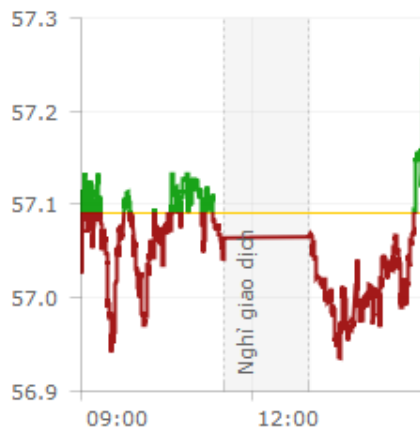
Vn-index: 4.32 điểm (0.43%)



Hnx-index: 0.43 điểm (0.39%)



Upcom-index: 0.17 điểm (0.29%)



Tuần Chinh Phục Ngưỡng Tâm Lý 1.000 Điểm Sau Hơn 5 Tháng Chờ Đợi!

Tổng hợp: Tuần giao dịch (11/03/2019 – 15/03/2019). Một tuần giao dịch rất khởi sắc của chứng trường Việt Nam, trong đó điểm nhấn là chỉ số Vn-index đã chính thức chinh phục mốc 1.000 điểm sau hơn 5 tháng chờ đợi. Kết thúc tuần giao dịch, chỉ số Vn-index tăng 18,87 điểm (1,92%) lên 1.004,12 điểm với tổng khối lượng giao dịch đạt 1.091,1 triệu CP, trị giá 24.943,1 tỷ đồng; Hn-index tăng 2,22 điểm (2,05%) lên 110,44 điểm với tổng khối lượng giao dịch đạt 275,94 triệu CP, trị giá 3.203,82 tỷ đồng..

Thanh khoản: Thanh khoản tuần qua tương đương về giá trị giao dịch song có sự sụt giảm nhẹ về khối lượng. Tổng khối lượng giao dịch trong tuần trên 2 sàn đạt 1.367 triệu CP, trị giá 28.146,9 tỷ đồng. Trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 231,4 triệu CP, trị giá 5.651,2 tỷ đồng. Xét về khối lượng giao dịch trung bình trên phiên thì đều giảm (-9%) trên 2 sàn. Tính về giá trị giao dịch thì giữ nguyên trên HSX và giảm nhẹ (-5%) trên sàn HNX so với tuần trước đó.

Diễn biến: Đóng cửa trái chiều trong phiên giao dịch cuối tuần với sắc đỏ chiếm ưu thế trên sàn HSX, tuy nhiên tuần qua là một tuần giao dịch khá khởi sắc của thị trường chứng khoán Việt Nam. Kết thúc tuần giao dịch, cả 2 chỉ số đều tăng điểm với biên độ cao và thanh khoản ở mức khá. Điều đặc biệt là chỉ số Vn-index đã chính thức chinh phục mốc tâm lý 1.000 điểm mà 2 tuần trước đó không thể vượt qua được.

Ấn tượng nhất trong tuần là phiên giao dịch ngày thứ 3 (12/03/2019). Dòng tiền bứt phá và lan tỏa một cách ngoạn mục giúp cả 2 chỉ số nở rộng biên độ tăng điểm. Đây cũng được xem là một phiên lấy đà quan trọng, củng cố xu hướng tăng điểm và là một mốc then chốt khi chỉ số Vn-index đã chinh phục thành công ngưỡng 1.000 điểm sau hơn 5 tháng chờ đợi. Đầu tàu dẫn dắt thị trường là nhóm ngân hàng với hàng loạt CP đầu ngành khởi sắc như TPB, TCB, EIB, VIB, SHB, CTG, MBB, VCB, BID có mức tăng từ 1,9% đến 5,5%. Các cổ phiếu Bluechips cũng không kém cạnh với nhiều mã lớn như BVH, GAS, FPT, HPG, REE, PNJ, MWG, PLX, VRE, VIC, VHM...đồng loạt bứt phá. Bên cạnh đó, dòng tiền tăng điểm còn lan rộng ra khá nhiều nhóm ngành khác như dầu khí (PVD, PVS, GAS, PVT, PXS), năng lượng (SJD, SEB, SHP, PPC, NT2, KHP, CHP, BTP), sản phẩm cao su (CSM, SRC, DRC tăng trần), BĐS, xây dựng (CTD, D2D, LHG, NVL, NLG) đã giúp thị trường giao dịch cực kỳ sôi động.

Đà tăng đã thiết lập, sự hưng phấn của nhà đầu tư tiếp tục kéo dài trong 2 phiên tiếp theo. Sau phiên bùng nổ của nhóm ngân hàng, thì đến lượt dòng CP chứng khoán cũng nổi sóng. HCM, SSI, VND, SHS, CTS, MBC, VCI...thu hút dòng tiền rất mãnh liệt và đều đóng cửa tăng mạnh trong phiên giao dịch ngày thứ 4 (13/03/2019). Và đây cũng là phiên tiếp diễn tăng điểm của dòng CP cao su (PHR, DPR, TRC, TNC). Dòng CP BĐS, xây dựng trong tuần qua cũng rục rịch tăng giá khá ấn tượng mà điểm nhấn là có rất nhiều mã đồng loạt nở rộng biên độ xanh điểm trong ngày giao dịch (14/03/2019) như CTD, DIG, DXG, HDG, LCG, SCR, LHG, PDR, VCG, NLG, PC1, VGC, NVL, D2D,

Phân tích kỹ thuật Vn-index

Xu thế ngắn hạn: **Tăng**
Xu thế trung hạn: **Tích lũy**
Xu thế dài hạn: **Tăng**

Phân tích kỹ thuật Hnx-index

Xu thế ngắn hạn: **Tăng**
Xu thế trung hạn: **Tích lũy**
Xu thế dài hạn: **Tăng**

NTC...Như thường lệ, sau khi nhóm CP trụ cột bút phá thì cũng đến lượt dòng CP nhỏ lên tiếng với hàng loạt các mã như DLG, GTN, ITA, TTF, OGC, JVC, YBM ... đều được kéo lên mức giá trần.

Sau 3 phiên tăng điểm liên tiếp thì áp lực chốt lời cũng đã bắt đầu xuất hiện và gia tăng khá mạnh trong phiên giao dịch cuối tuần. Điều đó khiến cho chỉ số Vn-index phải đóng cửa trong sắc đỏ trước áp lực bán khá mạnh tại nhiều mã lớn như HSG, MSN, NVL, VCB, TPB, VRE...Đáng chú ý nhất là CP HPG giảm mạnh 6,7% xuống 31.900 đồng/cp với khối lượng khớp lệnh lên đến 17 triệu cổ phiếu.

Khối ngoại: Đơn xen tuần bán ròng/tuần mua ròng, mới mua ròng tuần trước thì tuần này khối ngoại lại quay về trạng thái bán ròng. Cụ thể, trong tuần qua trên sàn HSX khối ngoại giao dịch tổng trị giá 8.580 tỷ với giá trị bán ròng đạt 40,57 tỷ đồng. Trên sàn HNX, họ giao dịch tổng trị giá 190,2 tỷ với giá trị bán ròng đạt 11,89 tỷ đồng. Tóm lại tuần qua, khối ngoại bán ròng với giá trị đạt 100,87 tỷ đồng trên 2 sàn.

Nhóm ngành:

Khép lại tuần giao dịch vừa qua, thì sự hiện diện của sắc xanh vẫn chiếm được ưu thế chủ đạo. Cụ thể 14/18 nhóm tăng điểm, dẫn đầu là nhóm ngân hàng tăng 5,05%, theo sau đó là nhóm CNTT tăng 3,10% và nhóm hàng gia dụng tăng 2,87%, còn lại các nhóm ngành khác tăng không đáng kể... Ở chiều giảm giá, nhóm truyền thông giảm sâu nhất với (-24,02%), nhóm TNCB giảm (-4,33)...

Nhóm CP vốn hóa lớn: Sắc xanh chiếm ưu thế xét trong 12 CP vốn hóa lớn nhất thị trường. Có 8 mã tăng giá, trong đó ấn tượng là 4 mã ngân hàng tăng khá mạnh (VCB, BID, CTG, TCB). 4 mã VIC, VHM GAS, SAB có mức tăng vừa phải. Chiều hướng giảm giá có 3 mã là MSN, VJC, HPG và một mã đứng giá tham chiếu duy nhất là VNM

Nhóm CP đột biến: Không xét giao dịch thỏa thuận, tuần qua có những mã giao dịch đột biến, tính bình quân trên phiên thì sàn HSX có CTG 7,6 triệu CP, HSG 5,5 triệu CP, ROS giao dịch 5 triệu CP, HPG 4,6 triệu CP và DLG 3,7 triệu CP. Trong đó có 2 mã tăng giá là DLG, CTG, 2 mã giảm giá là HPG, HSG và ROS đứng tham chiếu.

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ: Áp lực chốt lời gia tăng khá mạnh trong phiên hôm nay sau 3 phiên đồng thuận tăng điểm trước đó. Đặc biệt là tại nhóm CP lớn khiến cho sàn HSX đã phải đóng cửa trong sắc đỏ, trong khi đó sàn HNX vẫn duy trì một mạch tăng điểm 5 phiên liên tiếp. Thanh khoản phiên hôm nay tăng khá tốt, nhưng biên độ điều chỉnh không quá mạnh cho thấy xung lực tăng điểm vẫn đang còn. Xét về kỹ thuật, phiên giảm điểm cuối tuần hôm nay đã hình nên mẫu hình nền giảm giá "Bearish Engulfing" cho thấy xu hướng tăng đang bị chững lại. Tuy nhiên xét ở biểu đồ tuần vẫn đang là dấu hiệu tích cực với các thân nến tăng giá bám vào dải trên của chỉ báo "Bollinger Bands". Hơn nữa trên biểu đồ ngày thì các chỉ số cũng đang đóng cửa hoàn toàn nằm trên đường trung bình MA65. Trước những diễn biến đó, chúng tôi vẫn duy trì quan điểm lạc quan, và khuyến nghị quý nhà đầu tư giữ danh mục hiện tại, và có thể tiếp tục gia tăng thêm tỷ trọng ở những mã CP có lợi nhuận tăng từng phiên.

Vn-index: Biểu đồ 6 Tháng



Hnx-index: Biểu đồ 6 Tháng



ĐIỂM TIN NỘI BẬT:

Thứ 2 ngày 11/03/2019

■ Trung Quốc đã hứa với Mỹ sẽ không sử dụng công cụ hạ giá đồng tiền để tăng xuất khẩu, theo thống đốc Ngân hàng Trung ương Trung Quốc. Thống đốc Ngân hàng Trung ương Trung Quốc đồng thời nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc giữ được sự độc lập khi điều hành chính sách. Ông nói về việc làm sao tôn trọng được sự độc lập của giới chức hai bên khi đặt ra chính sách tiền tệ, cũng như việc chấp thuận tiêu chuẩn từ Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) không công bố thông tin.

■ Tính đến hết tháng 2 năm 2019, tổng trị giá xuất khẩu của Việt Nam đạt 36,11 tỷ USD, tăng 4,2% tương ứng tăng 1,46 tỷ USD so với 2 tháng đầu năm 2018. Tính đến hết tháng 02/2019, tổng trị giá nhập khẩu của cả nước đạt 36,18 tỷ USD, tăng 5,8% (tương ứng tăng 1,97 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2018. Cán cân thương mại của Việt Nam trong 2 tháng đầu năm 2019 thâm hụt 64 triệu USD.

Thứ 3 ngày 12/03/2019

■ Viện Thống kê Thổ Nhĩ Kỳ (TUIK) cho biết kinh tế nước này đã bước vào đợt suy thoái đầu tiên trong thập kỷ qua. Số liệu của TUIK cho thấy Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Thổ Nhĩ Kỳ trong quý cuối cùng của năm ngoái đã giảm 2,4% so với quý trước đó và giảm 3% so với cùng kỳ năm 2017, sau khi nước này cũng ghi nhận mức giảm GDP trong quý III. Hai quý suy giảm kinh tế liên tiếp được xem là **suy thoái** kinh tế. Tính chung cả năm 2018, GDP của Thổ Nhĩ Kỳ tăng 2,6%, nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với mức tăng 7,4% của năm trước đó.

■ Trong bối cảnh khu vực đang đứng trước nhiều rủi ro từ việc Anh rời Liên minh châu Âu (EU) cùng tình trạng nợ nần của Italia, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) vừa công bố gói kích thích tăng trưởng mới cho Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone). Cụ thể, các nhà hoạch định chính sách ECB đã nhất trí duy trì lãi suất tái cấp vốn ở mức 0%, lãi suất cho vay là 0,25% và lãi suất tiền gửi là -0,4%.

■ Kể từ sau Tết Nguyên Đán đến nay, NHNN đã hút ròng về tổng cộng 138.658 tỷ đồng, vượt khối lượng bơm rờn trong 3 tuần trước Tết (104 nghìn tỷ). Tính lũy kế kể từ đầu năm 2018 đến nay, tổng lượng vốn bơm rờn qua kênh OMO và tín phiếu tiếp tục giảm xuống, còn 28.095 tỷ đồng vào cuối tuần qua.

Thứ 4 ngày 13/03/2019

■ Tối 12/3, sau khi Quốc hội Anh bỏ phiếu bác bỏ thỏa thuận về việc Anh rời khỏi **Liên minh châu Âu** (EU), gọi là **Brexit**, EU cho biết nguy cơ Brexit không có thỏa thuận đã "tăng đáng kể" và sẽ không có thêm cuộc đàm phán nào với London về các điều khoản "ly hôn."

■ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) bổ sung loại chứng khoán giao dịch đối với trái phiếu doanh nghiệp (trước đó chỉ có cổ phiếu và chứng chỉ quỹ ETF). Lệnh áp dụng cho giao dịch trái phiếu trong phiên khớp lệnh liên tục là lệnh LO, trong phiên khớp lệnh định kỳ là lệnh ATC và lệnh LO (không áp dụng lệnh PLO đối với giao dịch trái phiếu).

Thứ 5 ngày 14/03/2019

■ Tính đến hết tháng 12/2018, tổng tài sản có toàn hệ thống đã đạt 11,06 triệu tỷ đồng, tăng 10,62% so với mức đã được hồi cuối năm 2017. Trong đó, tổng tài sản có của khối NHTM Nhà nước (gồm AgriBank, VietinBank, Vietcombank, BIDV, Ngân hàng Xây dựng, Dầu khí Toàn cầu, ngân hàng Đại Dương) dù vẫn chiếm tỷ trọng lớn nhất (43,95%), đạt gần 4,9 triệu tỷ đồng nhưng có mức tăng trưởng chậm nhất trong các nhóm, với mức tăng 6,42% so với cuối năm trước. Nhóm ngân hàng thương mại cổ phần có tổng tài sản có tăng 13,07%, lên mức gần 4,6 triệu tỷ đồng trong khi tại nhóm ngân hàng liên doanh, nước ngoài cũng ghi nhận tài sản có tăng tới 19,12%, lên 1,1 triệu tỷ đồng.

■ Trong một báo cáo mới phát hành, Morgan Stanley đã dự báo, các thị trường mới nổi có thể tăng trưởng 8% và cuối năm 2019. Theo đó, ngân hàng này nhận định, chỉ số chứng khoán mới nổi của MSCI có thể tăng trưởng do môi trường thuận lợi, như: triển vọng tăng trưởng với TTCK Trung Quốc, biện pháp kích thích kinh tế của nước này. Morgan Stanley cho biết các nhà đầu tư muốn tìm kiếm khoản đầu tư tăng trưởng tốt nên nhìn vào thị trường Trung Quốc, Ấn Độ, Indonesia, Singapore và Brazil.

■ Theo đánh giá của EuroCham, chỉ số môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam đạt 84/100 điểm, tiếp tục đà tăng trong 4 năm liên tiếp. Việt Nam là 1 trong 10 quốc gia là điểm đến của các doanh nghiệp châu Âu phát triển nội địa. Cũng theo Eurocham, môi trường kinh tế vĩ mô ổn định, cùng với lạm phát thấp tiếp tục củng cố niềm tin của nhà đầu tư vào thị trường tăng trưởng nhanh của Việt Nam.

Thứ 6 ngày 15/03/2019

■ Theo thống kê của Sở GDCK Hà Nội (HNX), số doanh nghiệp niêm yết phải công bố báo cáo tài chính quý IV/2018 là 369 công ty (không bao gồm 8 công ty niêm yết thay đổi niên độ kế toán là VTL, GLT, MHL, IDV,SJ1, KTS, SLS, VDL). Tính đến hết tháng 2/2019, đã có 360 công ty công bố báo cáo tài chính quý IV/2018. Theo kết quả báo cáo tài chính quý IV/2018 của các doanh nghiệp niêm yết trên HNX, có 325 doanh nghiệp có kết quả hoạt động kinh doanh có lãi với tổng giá trị lãi đạt 20.946,8 tỷ đồng, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 4 quý năm 2018, tổng lợi nhuận sau thuế của các doanh nghiệp niêm yết HNX đạt 19.935,7 tỷ đồng, tăng 2.042,3 tỷ đồng (11,4%) so với năm 2017.

■ Kinh tế tư nhân được xem là trụ cột của nền kinh tế. Tuy nhiên, tại Việt Nam, kinh tế tư nhân chỉ đóng góp chưa đến 30% GDP. Trong khi đó, đóng góp cho GDP chủ yếu vẫn là thành phần kinh tế Nhà nước (28%) và kinh tế hộ gia đình (32%), nhưng đây lại là 2 lực lượng "có vấn đề" nhất về năng lực... Khu vực hộ gia đình là lực lượng nhỏ nhưng mạnh mẽ, trong khi kinh tế Nhà nước hoạt động kém hiệu quả, thua lỗ lớn, nợ xấu nhiều, tiêu phí nhiều tài nguyên và nguồn lực quốc gia. Cả 2 thành phần này đều có sức cạnh tranh yếu, khó trở thành trụ cột bảo đảm cho nền kinh tế năng lực hội nhập và cạnh tranh quốc tế thành công.

■ Ngân hàng trung ương Nhật Bản (BoJ) đã quyết định giữ nguyên chính sách tiền tệ siêu nới lỏng trong bối cảnh lạm phát vẫn thấp, trong khi điều chỉnh đánh giá về xuất khẩu và sản lượng công nghiệp. BoJ sẽ giữ nguyên lãi suất chính sách ngắn hạn ở mức -0,1% và duy trì mục tiêu lãi suất trái phiếu chính phủ kỳ hạn 10 năm ở mức gần 0%. BoJ cũng sẽ tiếp tục mua trái phiếu chính phủ Nhật Bản và tăng lượng nắm giữ khoảng 80 nghìn tỷ yen (716 tỷ USD) một năm.

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THEO NGÀY

	Cổ phiếu	Giá Mua cao nhất	Giá Bán cao nhất	Cắt lỗ	Giá đóng cửa	Vùng Mua dự kiến	Vùng Bán dự kiến	Ngày Mua	Ngày Bán	Lợi nhuận	Cập nhật
Danh Mục Khuyến Nghị Mua	HDB	31.6	35.1	28.8	31.8	31.3					Chờ khớp
	PET	9.2	10.2	8.4	9.3	9.1					Chờ khớp
	PHC	14.1	15.7	12.9	14.5	14.0					Chờ khớp
	PVC	6.7	7.4	6.1	6.9	6.6					Chờ khớp
	SRA	19.8	22.0	18.0	20.5	19.6					Chờ khớp
	GVR	10.9	12.1	9.9	11.3	10.8					Chờ khớp
	BFC	22.2	24.6	20.2	22.4	22.0					Chờ khớp
	CSV	30.3	33.6	27.6	30.7	30.0					Chờ khớp

	BMI	22.4	24.9	20.4	22.7	22.2				Chờ khớp	
Danh Mục Đang Năm Giữ	XPH	5.7	6.3	5.2	5.9	5.6	15/03/2019		5.4%	Năm giữ	
	MBS	16.0	17.7	14.5	16.0	15.8	15/03/2019		1.3%	Năm giữ	
	LGL	8.2	9.1	7.5	8.3	8.1	14/03/2019		2.5%	Năm giữ	
	SAB	249.5	276.6	227.2	253.8	247.0	14/03/2019		2.8%	Năm giữ	
	CTD	139.5	154.7	127.1	142.0	138.1	03/11/2019		2.8%	Năm giữ	
	KHP	10.1	11.2	9.2	10.0	10.0	03/08/2019		0.0%	Năm giữ	
	VDP	32.9	36.5	30.0	35.0	32.6	03/08/2019		7.4%	Năm giữ	
	PVO	4.6	5.2	4.2	5.1	4.6	03/07/2019		10.9%	Năm giữ	
	MSR	19.7	21.8	17.9	21.1	19.5	03/06/2019		8.2%	Năm giữ	
	CMG	30.3	33.6	27.6	31.3	30.0	03/06/2019		4.3%	Năm giữ	
	DVN	17.1	18.9	15.5	16.9	16.9	03/05/2019		0.0%	Năm giữ	
	SLS	49.5	54.9	45.1	58.8	49.0	03/04/2019		20.0%	Năm giữ	
	CII	24.1	26.8	22.0	24.50	23.90	28/02/2019		2.5%	Năm giữ	
	HVN	39.9	44.2	36.3	42.3	39.5	28/02/2019		7.1%	Năm giữ	
	FCM	7.3	8.1	6.7	7.4	7.3	26/02/2019		1.5%	Năm giữ	
	TTF	3.0	3.4	2.8	3.7	3.0	26/02/2019		23.3%	Năm giữ	
	LTG	23.8	26.4	21.7	26.1	23.6	21/02/2019		10.6%	Năm giữ	
	BCC	7.2	8.0	6.5	7.7	7.1	19/02/2019		8.5%	Năm giữ	
	PVI	33.8	37.5	30.8	36.4	33.5	19/02/2019		8.7%	Năm giữ	
	RAL	84.4	93.6	76.9	88.0	83.6	19/02/2019		5.3%	Năm giữ	
CAP	39.4	43.7	35.9	42.9	39.0	18/02/2019		10.0%	Năm giữ		
GMC	42.5	47.2	38.7	48.5	42.1	14/02/2019		15.2%	Năm giữ		
NDN	12.4	13.8	11.3	13.7	12.3	02/11/2019		11.4%	Năm giữ		
TDH	10.2	11.3	9.3	11.7	10.1	25/01/2019		15.3%	Năm giữ		
VIB	18.1	20.0	16.5	19.7	17.9	18/01/2019		10.1%	Năm giữ		
VPB	19.7	21.8	17.9	21.8	19.5	17/01/2019		11.8%	Năm giữ		
OPC	46.7	51.7	42.5	49.0	46.2	25/12/2018		6.1%	Năm giữ		
Danh Mục Đã Bán	SHI	6.5	7.2	5.9	8.6	6.4	8.6	12/12/2018	22/02/2019	34.2%	Đã bán
	HCM	45.3	50.3	41.3	28.0	44.9	29.5	23/01/2019	25/02/2019	26.7%	Đã bán
	LCG	8.6	9.5	7.8	10.3	8.5	10.5	18/01/2019	14/03/2019	23.5%	Đã bán
	DHA	30.7	34.0	28.0	34.2	30.4	34.5	23/11/2018	03/08/2019	13.5%	Đã bán
	HVN	34.8	38.6	31.7	38.3	34.5	38.3	03/01/2019	20/02/2019	11.0%	Đã bán
	TMS	24.3	27.0	22.2	26.5	24.1	26.5	27/12/2018	27/02/2019	10.0%	Đã bán
	SHS	10.4	11.5	9.5	11.4	10.3	11.5	15/01/2019	03/01/2019	11.7%	Đã bán

INN	29.6	32.8	27.0	31.0	29.3	31.5	21/02/2019	14/03/2019	7.5%	Đã bán
QNS	40.2	44.6	36.6	42.00	39.8	42.5	20/07/2018	03/01/2019	6.8%	Đã bán
PAN	47.0	52.1	42.8	37.7	46.5	37.7	29/01/2019	25/02/2019	6.6%	Đã bán
TLH	5.2	5.7	4.7	5.31	5.10	5.3	27/02/2019	03/08/2019	4.3%	Đã bán
PTB	59.8	66.3	54.5	60.0	59.2	62.0	28/01/2019	25/02/2019	4.7%	Đã bán
VGT	11.6	12.9	10.6	11.9	11.5	12.0	31/01/2019	22/02/2019	4.3%	Đã bán
LHG	18.8	20.8	17.1	18.9	18.6	19.5	30/01/2019	03/01/2019	4.8%	Đã bán
ACV	86.4	95.8	78.7	86.5	85.5	87.0	14/02/2019	14/03/2019	1.8%	Đã bán
KBC	14.8	16.5	13.5	14.6	14.7	14.8	19/2/2019	03/01/2019	0.7%	Đã bán
TVT	25.9	28.7	23.6	25.6	25.6	25.6	02/01/2019	25/02/2019	0.0%	Đã bán
VSH	17.3	19.2	15.7	17.0	17.1	17.1	11/12/2018	22/02/2019	0.0%	Đã bán
KDH	31.3	34.7	28.5	30.6	31.0	31.0	21/12/2018	03/11/2019	0.0%	Đã bán
HAX	17.3	19.2	15.7	16.8	17.1	16.8	21/02/2019	03/11/2019	-1.8%	Đã bán
HDB	30.9	34.3	28.2	30.0	30.6	30.4	26/02/2019	03/01/2019	-0.7%	Đã bán
TPB	21.7	24.1	19.8	20.8	21.5	20.9	24/01/2019	03/01/2019	-2.8%	Đã bán
TDT	12.1	13.4	11.0	11.8	12.0	11.8	20/02/2019	26/02/2019	-1.7%	Đã bán
DVN	16.7	18.5	15.2	16.1	16.5	16.1	28/12/2018	22/02/2019	-2.4%	Đã bán
DPM	23.2	25.8	21.2	21.9	23.0	21.8	15/02/2019	22/02/2019	-5.2%	Đã bán
DRC	22.1	24.5	20.1	21.3	21.9	21.5	13/02/2019	20/02/2019	-1.8%	Đã bán
EIB	14.1	15.7	12.9	17.9	14.0	17.8	17/12/2018	15/02/2019	27.1%	Đã bán
SJS	16.1	17.8	14.6	17.8	15.9	17.7	18/12/2018	03/01/2018	11.3%	Đã bán
DPM	18.7	20.7	17.0	21.00	18.5	21.5	01/11/2018	04/01/2018	16.2%	Đã bán
NT2	26.1	28.9	23.7	29.2	25.8	29.2	10/12/2018	02/12/2019	17.7%	Đã bán
NNC	49.2	54.5	44.8	52.0	48.7	52.0	16/01/2019	02/12/2019	6.8%	Đã bán
DRC	22.2	24.6	20.2	22.0	22.0	22.2	11/01/2019	23/01/2019	0.9%	Đã bán
DQC	27.1	30.0	24.7	26.3	26.8	26.9	24/12/2018	17/01/2019	0.4%	Đã bán
SDI	53.7	59.6	48.9	52.3	53.2	53.5	17/09/2019	28/01/2019	0.6%	Đã bán

LIÊN HỆ TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VNCS: vncs.research@vn-cs.com

Người thực hiện: **Lưu Chí Kháng**
Phó phòng Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán
Email: khanglc@vn-cs.com

Người thực hiện: **Đỗ Thị Hường**
Trợ lý Phân tích
Email: huongdt@vn-cs.com

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VNCS

Đỗ Bảo Ngọc

Phó Tổng giám đốc & Giám đốc trung tâm nghiên cứu
Email: ngocdb@vn-cs.com

Bộ phận Phân tích Ngành và Doanh nghiệp

Nguyễn Đức Minh
Chuyên viên Phân tích Cao cấp
Email: minhnd@vn-cs.com

Trần Vũ Phương Liên
Chuyên viên phân tích
Email: lientvp@vn-cs.com

Vũ Thùy Dương
Chuyên viên phân tích
Email: duongvt@vn-cs.com

Bộ phận Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán

Lưu Chí Kháng
P.Phòng Phân tích Kinh tế Vĩ mô và Thị trường Chứng khoán
Email: khanglc@vn-cs.com

Đỗ Thị Hường
Trợ lý Phân tích
Email: huongdt@vn-cs.com

Hệ Thống Khuyến Nghị: Hệ thống khuyến nghị của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (VNCS) được xây dựng dựa trên mức chênh lệch của giá mục tiêu 12 tháng và giá cổ phiếu trên thị trường tại thời điểm đánh giá.

Xếp hạng	Khi (giá mục tiêu – giá hiện tại)/giá hiện tại
MUA	$\geq 20\%$
KHẢ QUAN	Từ 10% đến 20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Từ -10% đến +10%
KÉM KHẢ QUAN	Từ -10% đến - 20%
BÁN	$\leq -20\%$

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền năm 2018 thuộc về Công ty Cổ phần Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam (VNCS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VNCS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VNCS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VNCS.

TRỤ SỞ VNCS

Tầng 3 Grand Plaza, số 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội
ĐT: + 84 24 3926 0099
Webiste: www.vn-cs.com